

Bài nghiên cứu

CÁC TIÊU CHUẨN XANH VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐỐI VỚI NGÀNH DỆT MAY



Người thực hiện: Hà Thị Ngọc Oanh

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 12/2024

Vấn đề cốt lõi trong quá trình xanh hóa sản phẩm dệt may là nhận thức mức độ ảnh hưởng đến môi trường trong cả vòng đời sản phẩm. Người ta ước tính được rằng khâu thiết kế sẽ quyết định khoảng 80% tác động môi trường của vòng đời sản phẩm do các quyết định lựa chọn nguyên liệu đầu vào để tạo nên sản phẩm mới. Vì thế, để xanh hóa hàng dệt may cần phải có sự quản lý hiệu quả từ tất cả các công đoạn, bắt đầu từ nguyên liệu đầu vào, quy trình sản xuất,

phân phối sản phẩm và tiêu dùng. Phần này sẽ nêu tổng quan các yêu cầu về tiêu chuẩn của một số nhãn sinh thái áp dụng cho sản phẩm dệt may theo thứ tự vòng đời sản phẩm.

Cradle-to-cradle (C2C)

Triết lý của C2C là thiết kế lại, định hình lại hệ thống thiết kế và sản xuất sản phẩm truyền thống thành một hệ thống khép kín, trong đó mọi vật liệu đi trong chu trình sử dụng và tái sử dụng liên tục.

Để đạt được chứng nhận C2C, các sản phẩm cần được đánh giá về hiệu quả môi trường và xã hội theo 5 hạng mục bền vững gồm: nguyên liệu bền vững; tái sử dụng nguyên liệu; quản lý carbon và năng lượng tái tạo; quản trị nước; và công bằng xã hội.

Chứng nhận C2C được trao dựa trên mức độ hoạt động tăng dần và yêu cầu gia hạn chứng nhận sau mỗi hai năm. Phương thức chứng nhận gồm các bước sau: chọn đơn vị đánh giá được công nhận để kiểm tra, phân tích và đánh giá sản phẩm của bạn; làm việc với đơn vị đánh giá để tổng hợp, đánh giá dữ liệu và lập thành hệ thống tài liệu; nhận chứng nhận cho sản phẩm của bạn, đưa sản phẩm lên sổ ghi chứng nhận C2C của Viện Product Innovation Institute; cập nhật và thông tin tới khách hàng của bạn về chứng nhận này; báo cáo tiến độ của bạn mỗi hai năm để được tái chứng nhận.

C2C có ý nghĩa nhiều hơn là một dấu hiệu được công nhận về chất lượng sản phẩm. Đăng ký với C2C có nghĩa là công ty của bạn: đang tham gia vào một cộng đồng các doanh nghiệp sáng tạo, sản xuất ra sản phẩm có chất lượng được chứng nhận, và mang lại lợi ích về xã hội và môi trường trong nền kinh tế tuần hoàn; được phép dùng nhãn thương mại C2C để thể hiện cam kết liên tục cải tiến và là một tuyên bố chất lượng toàn diện.

Tiêu chuẩn Tái chế toàn cầu (Global Recycled Standard – GRS)



Global Recycled Standard (GRS) là một tiêu chuẩn sản phẩm dùng để theo dõi và xác minh hàm lượng vật liệu tái chế trong sản phẩm cuối cùng, đồng thời đảm bảo các yêu cầu sản xuất nghiêm ngặt. Tiêu chuẩn này áp dụng cho tất cả công ty có sản xuất hoặc kinh doanh các sản phẩm dán nhãn

GRS. GRS bao gồm quá trình gia công, sản xuất, đóng gói, dán nhãn, kinh doanh và phân phối sản phẩm được làm từ tối thiểu 20% vật liệu tái chế.

Tiêu chuẩn Tái chế toàn cầu là một tiêu chuẩn quốc tế, tự nguyện, và một tiêu chuẩn sản phẩm đầy đủ đưa ra yêu cầu đánh giá bởi bên thứ ba về các vấn đề sau: nhận dạng và truy xuất về thành phần tái chế trong sản phẩm dệt may trong toàn bộ chuỗi tạo nên sản phẩm; yêu cầu về môi trường giúp chống suy thoái bằng cách bảo đảm sử dụng vật liệu tái chế; những giới hạn về hóa chất giúp đảm bảo việc không sử dụng hóa chất độc hại và gây tác động xấu môi trường và sức khỏe của người sử dụng; trách nhiệm xã hội theo các công ước của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO).

Tiêu chuẩn dệt may hữu cơ toàn cầu (The Global Organic Textile Standard - GOTS)



Tiêu chuẩn Dệt may Hữu cơ Toàn cầu (GOTS) là tiêu chuẩn xử lý dệt may hàng đầu thế giới đối với sợi hữu cơ, bao gồm các tiêu chí về sinh thái và xã hội, được hỗ trợ bởi chứng nhận độc lập của toàn bộ chuỗi cung ứng dệt may.

Phiên bản 4.0 là phiên bản mới nhất được xuất bản vào ngày 1 tháng 3 năm 2014, 3 năm sau khi Phiên bản 3.0 được giới thiệu và 9 năm sau khi ra mắt Phiên bản đầu tiên. Các yêu cầu cao về sinh thái và xã hội cũng như tính khả thi và khả năng kiểm chứng trên toàn thế giới đã được xem xét trong quá trình sửa đổi, nhằm đạt được một bộ tiêu chí đáng tin cậy và minh bạch.

Tiêu chuẩn này bao gồm quá trình xử lý, sản xuất, đóng gói, dán nhãn, kinh doanh và phân phối tất cả hàng dệt sợi tự nhiên hữu cơ được chứng nhận. Các sản phẩm cuối cùng có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở các sản phẩm xơ, sợi, vải, quần áo và đồ dệt gia dụng. Ngoài ra, tất cả các nhà chế biến và sản xuất phải đáp ứng các tiêu chí xã hội tối thiểu dựa trên các tiêu chuẩn chính của Tổ chức Lao động Quốc tế. Họ phải có một hệ thống quản lý tuân thủ với các yếu tố được xác định sẵn để đảm bảo rằng các tiêu chí xã hội được đáp ứng.

Một sản phẩm dệt mang nhãn GOTS là 'hữu cơ' phải chứa tối thiểu 95% sợi hữu cơ được chứng nhận, trong khi một sản phẩm có nhãn 'được làm bằng chất hữu cơ' phải chứa 70%-95% sợi hữu cơ được chứng nhận.¹ Tất cả các hóa chất đầu vào như thuốc nhuộm và chất trợ trợ được sử dụng phải đáp ứng các tiêu chí về môi trường và độc tính nhất định. Nhãn này cho đến nay đã được H&M, Walmart, Nordstorm, Banana Republic, Levi's và nhiều hãng khác áp dụng.

¹ Subramanian Senthilkannan Muthu, Roadmap to Sustainable Textile and Cloting: Regulatory Aspects and Sustainability Standards of Textiles and the Clothing Supply Chain, NXB Springer, trang 169-171

Better Cotton Initiatives (BCI)

The Better Cotton Initiative (BCI) là một tổ chức phi lợi nhuận toàn cầu và là chương trình bền vững về bông lớn nhất trên thế giới. Mục đích của chương trình là giúp cho việc sản xuất bông toàn cầu trở nên tốt hơn cho những người trồng, cho môi trường và cho tương lai của ngành. BCI thúc đẩy những cải tiến có thể đo lường được trong trồng bông để giúp hoạt động này bền vững hơn về mặt kinh tế, môi trường và xã hội.

Các hoạt động của BCI bao gồm: xây dựng các nguyên tắc, tiêu chí sản xuất để đưa ra định nghĩa toàn cầu về Better Cotton (bông tốt hơn); hỗ trợ nông dân để thúc đẩy các cơ chế tạo điều kiện từ cấp địa phương đến toàn cầu, phối hợp với các đối tác có kinh nghiệm, khuyến khích các quỹ hợp tác công tư để triển khai cơ chế này; khuyến khích người trồng bông cải tiến liên tục, thông qua số liệu đo đạc và chu kỳ rút kinh nghiệm theo mùa vụ; kết nối cung cầu thông qua các đơn hàng được xác định là 100% xơ BCI; các cơ chế giám sát, đánh giá, học hỏi để đo lường tiến độ và sự thay đổi, đồng thời đảm bảo hệ thống Better Cotton tạo tác động tích cực tới đối tượng hưởng lợi trực tiếp; tạo điều kiện trao đổi các thực hành và kiến thức tốt nhất để khuyến khích các hành động tập thể.

Các tiêu chuẩn sản xuất dệt may bền vững**ISO 14001**

ISO 14001 là một phần của bộ tiêu chuẩn quốc tế về quản lý môi trường áp dụng cho tất cả mọi tổ chức doanh nghiệp ở bất cứ nơi đâu. Tiêu chuẩn này giúp đảm bảo cho hoạt động trong ngành Dệt May theo hướng thân thiện với môi trường, thúc đẩy cải tiến liên tục và bền vững, cũng như giảm tác động môi trường từ quá trình sản xuất.

Để thúc đẩy tính bền vững, các tổ chức sẽ cần giảm việc sử dụng các vật liệu gây nguy hại tới môi trường, thực hiện các quy trình sản xuất hiệu quả, đầu tư vào các vật liệu và sản phẩm sáng tạo. Ngoài ra, các tổ chức phải tích cực sử dụng các biện pháp kiểm soát chất lượng để đảm bảo hiệu suất và an toàn cho hàng may mặc thông qua việc thiết lập các tiêu chuẩn bền vững, thu hút các nhà cung cấp và khách hàng khám phá các giải pháp bền vững.²

Để được chứng nhận, doanh nghiệp cần tham khảo các bước sau: Đào tạo nội bộ về yêu cầu của tiêu chuẩn và yêu cầu của pháp luật; Xây dựng văn bản cho hệ thống quản lý môi

² Bharati Rathore, Textile Industry 4.0: A review of sustainability in manufacturing, International journal of New Media Studies, Vol 10. Issue 1, Jan-Jun-2023, p. 4

trường; Thực hiện và giám sát việc thực hiện hệ thống; Đánh giá và xác nhận tuân thủ; Nhận chứng chỉ; Duy trì chứng chỉ.

Lợi ích cho các nhà sản xuất bao gồm: Quản lý môi trường tốt hơn nhờ giảm thiểu phát thải và sử dụng nguyên, nhiên liệu hiệu quả hơn; Bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên như đất, nước; Cải thiện năng suất để cắt giảm chi phí vận hành; Cải thiện hình ảnh của doanh nghiệp và tăng cơ hội tiếp cận thị trường tốt hơn; Đáp ứng các nghĩa vụ pháp lý để giành được sự tin tưởng từ các bên có liên quan.

Higg Index



Liên minh May mặc Bền vững (The Sustainable Apparel Coalition - SAC) được thành lập vào năm 2011 với sứ mệnh giảm tác động môi trường và xã hội của các sản phẩm may mặc và giày dép. Tổ chức đã phát triển bộ công cụ tự đánh giá Higg Index dựa trên nền tảng web giúp các doanh nghiệp xem xét hiệu suất phát triển bền vững của họ. Từ đó, khuyến khích các thương hiệu, nhà bán lẻ, nhà sản xuất trở nên minh bạch bằng cách truyền đạt công khai thông tin về tính bền vững rõ ràng, đáng tin cậy và có ý nghĩa. Higg Index tạo ra các giá trị cho doanh nghiệp thông qua: Tập trung vào chiến lược bền vững của công ty; Xác định các cơ hội thúc đẩy mới, đồng thời cắt giảm chi phí và chất thải;

Để đạt được chứng nhận này, doanh nghiệp cần áp dụng các công cụ: (1) Công cụ cho sản phẩm giúp các công ty hiểu được tác động môi trường của trang phục, giày dép và hàng dệt; (2) Công cụ cho nhà máy đo lường các tác động bền vững đến môi trường và xã hội tại các cơ sở sản xuất trên khắp thế giới; (3) Công cụ cho nhãn hàng và bán lẻ đánh giá tính bền vững của vòng đời sản phẩm, hiệu quả môi trường và tác động xã hội của chuỗi giá trị. Điều này cho phép các công ty tự đo lường tác động của họ và so sánh hiệu suất của các sản phẩm và quy trình sản xuất của họ với các tiêu chuẩn ngành khác.³ Qua đó đạt được một số lợi ích như tránh lãng phí thời gian và chi phí nhờ cách tiếp cận “tự đánh giá”; giảm thời gian chia sẻ dữ liệu, chi phí và độ phức tạp; thúc đẩy cải tiến thông qua lập định mức ngành; tối ưu hóa việc tìm kiếm nguồn cung; hỗ trợ trao đổi thông tin giữa các bên có liên quan.

OEKO – TEX ®



Năm 1989, OETI (Institute for Ecology, Technology and Innovation) đã phát triển một hệ thống thử nghiệm và chứng nhận đối với hàng dệt may do sự quan tâm ngày càng tăng của công chúng về sức khỏe và hệ sinh thái. Hệ thống này được dán nhãn tiêu chuẩn "đã được thử nghiệm theo OTN 100". Năm 1992, Viện nghiên cứu Hiệp hội Dệt may Đức (MST)

³ Bharati Rathore, Textile Industry 4.0: A review of sustainability in manufacturing, International journal of New Media Studies, Vol 10. Issue 1, Jan-Jun-2023,

và Áo (OTN) là thành viên sáng lập của OEKO-TEX, đã giới thiệu Tiêu chuẩn OEKO-TEX® 100.

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các sản phẩm dệt may và da. Chứng nhận sản phẩm theo tiêu chuẩn OEKOTEX® 100 cung cấp cho các công ty trong chuỗi dệt may một công cụ lý tưởng và giá trị gia tăng rõ ràng để đảm bảo chất lượng hoạt động.

Chứng chỉ OEKOTEX® 100 do viện được ủy quyền hoặc trung tâm chứng nhận có liên quan cấp có giá trị trong thời hạn 12 tháng. Nó chứng minh rằng các mặt hàng được liệt kê đã được kiểm tra thành công theo tiêu chuẩn OEKOTEX® 100 và đáp ứng các yêu cầu đối với một loại sản phẩm chung. Nhận dạng sản phẩm với nhãn “Confidence in Textiles” và sự an toàn đã được chứng minh của các sản phẩm dệt may là quan trọng đối với người tiêu dùng hơn là giá cả, chức năng hoặc thương hiệu. không có nhãn rõ ràng trên hàng dệt may, người tiêu dùng không thể đánh giá chất lượng sinh thái của hàng hóa.

Bluesign product



Nhấn mạnh trọng tâm của hệ thống là người tiêu dùng, hệ thống này cho phép phân tích và chứng nhận về nguyên liệu, thành phần hóa chất, phát thải, tiêu hao năng lượng, nước và xử lý nước thải. Chứng nhận Bluesign dựa trên 5 yếu tố sau: năng suất sử dụng tài nguyên, an toàn cho người tiêu dùng, nước thải, khí thải, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.

Quá trình chứng nhận này giúp các doanh nghiệp cắt giảm dấu chân sinh thái cho các sản phẩm của họ. Một số sản phẩm mang nhãn cho biết rằng sản phẩm đó đã loại trừ các chất có hại khỏi quá trình sản xuất và đảm bảo rằng thành phẩm đáp ứng các yêu cầu bảo vệ người tiêu dùng nghiêm ngặt và toàn diện nhất.

EU Eco Label



Hệ thống European Ecolabel cho phép các nhà sản xuất, nhà bán lẻ hoặc nhà cung cấp dịch vụ dùng nhãn “EU Flower” cho mục đích tiếp thị sản phẩm của mình trên khắp 27 quốc gia thành viên EU. Hệ thống nhãn sinh thái này khuyến khích áp dụng các thực hành bền vững trong sản xuất hàng dệt may, bao gồm các hạn chế về lượng đối với phát thải nước thải và các chất độc hại. Việc sử dụng các loại xơ bền vững cũng được khuyến khích mạnh mẽ.

Việc đạt được chứng nhận nhãn sinh thái EU mang lại rất nhiều lợi ích cho sản phẩm của doanh nghiệp. Nhãn giúp cho sản phẩm nổi bật hơn so với các đối thủ cạnh tranh, nâng cao hình ảnh doanh nghiệp và quan trọng nhất là tăng doanh số bán hàng và giảm thiểu chi phí cho doanh nghiệp. Một số lợi ích khác gồm: gia tăng lợi thế cho sản phẩm trong đấu thầu mua sắm công và tư; cải thiện hiệu quả môi trường của doanh nghiệp; nâng cao nhận thức

về tác động môi trường của sản phẩm với các bên liên quan như nhà bán lẻ, người tiêu dùng, tổ chức phi chính phủ và cơ quan quản lý môi trường; với các tiêu chí của mình, nhãn sinh thái EU có thể được sử dụng làm cơ sở thiết lập các biện pháp tài khóa nhằm thúc đẩy các sản phẩm xanh.

Tiêu chuẩn về công bằng - FairTrade



® Thương mại công bằng là một nhãn đạo đức được công nhận rộng rãi. Nhãn cho biết các thành phần của sản phẩm được sản xuất bởi các tổ chức nông dân quy mô nhỏ đáp ứng các tiêu chuẩn xã hội, kinh tế và môi trường của Fairtrade. Các tiêu chí yêu cầu bao gồm bảo vệ môi trường, quyền của người lao động, khoản thưởng Fairtrade để hỗ trợ người sản xuất đầu tư các dự án kinh doanh hoặc dự án cộng đồng. Mục đích chính

của Fairtrade là giúp đỡ và hỗ trợ những trang trại quy mô nhỏ - một trong những nhóm yếu thế nhất thế giới.

Các lợi ích mà Fairtrade mang tới bao gồm: Bảo vệ người nông dân khỏi biến động giá cả thị trường. Điều này đảm bảo nông dân có thể có được một nguồn thu nhập ổn định và lập kế hoạch cho tương lai của mình. Fairtrade chương trình chứng nhận duy nhất bảo đảm giá bán tối thiểu cho nông dân. Thu nhập phụ thu từ các sáng kiến Fairtrade cũng giúp cộng đồng phát triển các kỹ thuật canh tác tốt hơn và hiệu quả hơn, tăng quy mô và giá trị sản lượng cây trồng. Các quy định và tiêu chuẩn công bằng giúp bảo vệ môi trường thông qua tiêu chí giảm phát thải nhà kính, bảo tồn các giống loài hoang dã và ngăn chặn việc sử dụng thuốc trừ sâu có hại.

Để được chứng nhận Fairtrade, các tổ chức phải tuân thủ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về môi trường. Điều này khuyến khích nông dân và người trồng tham dự các khóa đào tạo để giúp họ hiểu rõ hơn về tác động môi trường của các hoạt động nông nghiệp và cải thiện năng suất. Fairtrade thúc đẩy sản xuất hữu cơ, quản lý chất thải có trách nhiệm, tránh sử dụng sinh vật biến đổi gen, duy trì các giải pháp giảm tác động môi trường của sản xuất và sản phẩm. Ngoài ra, tiêu chuẩn này còn thúc đẩy bình đẳng, nhà sản xuất có thể kiểm soát nhiều hơn đối với cây trồng của họ, môi trường làm việc an toàn và được bảo đảm, và không bị phân biệt đối xử hoặc bị thành kiến.